

Chân Trời Mới

Văn Phẩm Nguồn Sống – Cơ Quan Truyền Thông Tin Lành

www.vpns.org

Thế Giới Ngày Nay

Đức Giáo Hoàng và Hồi Giáo

Ngày thứ Ba 12 tháng 9, khi nói chuyện với các giáo sư tại Đức, Đức Giáo Hoàng Benedict 16 đã trích dẫn một lời tuyên bố của Hoàng đế Manuel Paleologos II thuộc đế quốc Byzantine, thế kỷ 14, khi đàm đạo với một giáo sư Ba Tư về đề tài chân lý của Cơ Đốc giáo và lời dạy của Hồi Giáo. Đức Giáo Hoàng nói rằng: *Vị hoàng đế ấy đến để nói về vấn đề jihad hay thánh chiến. Ông ta nói, tôi xin trích dẫn, ‘Xin vui lòng cho tôi biết điều gì Muhammad đem lại mà được coi là mới mẻ, thì ngay chính điều ấy cũng chỉ là ác độc và vô nhân, như việc ông ta ra lệnh dùng thanh gươm mở rộng niềm tin mà ông truyền bá’.*

Tuy nhiên giới Hồi giáo trên toàn thế giới đã công phẫn về lời ĐGH trích dẫn và cho là ngài có dụng ý muốn làm sống lại thời Thập Tự Chinh. Nhiều cuộc biểu tình của người Hồi giáo được kích động khắp nơi và đòi ĐGH phải xin lỗi.

Tai hại nhất là người Hồi giáo Palestine đã dùng súng, bom xăng tấn công vào bốn nhà thờ ở Bờ Phía Tây, trong đó có hai nhà thờ Công Giáo, một nhà thờ Tin Lành Anglican và một nhà thờ Cơ Đốc giáo Chính Thống Hy Lạp và tại Gaza, một nhà thờ Cơ Đốc giáo Chính Thống Hy Lạp khác cũng bị tấn công.

Thủ tướng nước Hồi giáo Thổ Nhĩ Kỳ Recep Tayip Erdogan đòi ĐGH phải xin lỗi thế giới Hồi giáo. Thổ Nhĩ Kỳ là nước mà ĐGH có dự kiến viếng thăm vào tháng Mười Một năm nay. Chưa hiểu cuộc viếng thăm này khả thi được không.

Bộ trưởng ngoại giao Vatican là Hồng Y Tarcisio Bertone đã lên tiếng thanh minh cho ĐGH, nói rằng ngài luôn luôn theo đúng lời dạy của Vatican là quý trọng Hồi giáo, và rất tiếc về một số đoạn trong bài diễn văn của ngài nghe như là chống Hồi giáo đối với những người nhạy cảm, và đã giải thích theo cách mà ngài không có dụng ý như thế.

Tuy nhiên bản tin của văn phòng báo chí tòa thánh đưa ra vào hôm 16 tháng Chín không xoa dịu được sự công phẫn của người Hồi. Người Hồi giáo ở các nước như Ai Cập, Ma-rốc, Pakistan, Thổ Nhĩ Kỳ, Mã Lai, Lebanon, Anh Quốc, Ấn Độ v.v đều đã tỏ thái độ phản đối ĐGH.

Người ta còn nhớ tháng Hai vừa qua người Hồi giáo khắp thế giới cũng đã nổi giận chỉ vì những tranh biếm họa chế diễu Hồi giáo và Giáo chủ Mô-ha-mét, xuất hiện trên báo chí Đan Mạch.

Nhưng lần này nghiêm trọng hơn vì lời phê bình do từ chính ĐGH nói ra, mặc dù chỉ là một câu trích dẫn trong một cuốn sách từ thế kỷ 14.

Tin Vui cho Nước Nhật

Trong khi nước Mỹ làm lễ tưởng niệm cuộc tàn phá trung tâm thương mại thế giới New York ngày 11 tháng Chín, 2001, thì nước Nhật lại đón mừng một tin vui. Vì trong bốn mươi năm nay, hoàng gia Nhật mới lại có một hoàng nam để nối ngôi hoàng đế. Hoàng tử Akishino (con trai thứ hai của Nhật Hoàng) và vợ là Kiko 39 tuổi mới cho vào đời một chú bé hiếm hoi.

Trong khi đó thì Thái tử Nhật Naruhito và Công nương Masako (42) năm 2001 đã cho vào đời một cô công chúa tên là Aiko. Theo luật hoàng gia Nhật, người ngôi trên Ngôi Hoa Cúc phải là đàn ông, vì vậy con trai của Hoàng tử Akishino chắc chắn sẽ kế vị ngôi vua nước Nhật.

Chú bé này được đặt tên là Hisahito trong một buổi lễ đặt tên cử hành trong bệnh viện. Trong hoàng gia Nhật, con trai phải có tên là Hito còn Hisa theo tiếng Việt là Bình hay Thanh Bình.

Chú bé Hisahito một ngày kia sẽ là hoàng đế nước Nhật, nhưng khi ấy đọc giả chắc cũng không có dịp gặp “ngài.”

Ai Sẽ Làm Tổng Thư Ký LHQ?

Ông Kofi Annan, TTK LHQ sẽ mãn nhiệm vào 31 tháng 12 năm 2006, vì vậy mà người ta đang vận động cho một vị tân TTK.

Hiện có 6 ứng viên được các nước đề cử vào chức vụ này:

Hoàng thân Jordan Zeid al Hussein.

Ngoại trưởng Nam Hàn Ban Ki-moon.

Phó TTK LHQ người Ấn Độ, Sashi Thacoor.

Phó thủ tướng Thái Lan Surakiart Sathirathai.

Cựu giám đốc cơ quan giải trừ quân bị của LHQ, Jayantha Dhanapala, người Sri-Lanka

Nữ tổng thống nước Latvia, bà Vaira Vike-Freiberga. Là người đưa đơn ứng cử ngày 16/9 vừa qua.

Ngày 14 tháng 9, 15 nước thành viên Hội Đồng Bảo An LHQ đã bỏ phiếu không chính thức, trước khi bà TT Latvia được ba nước vùng Baltic đề cử, và kết quả sơ khởi theo thứ tự như sau:

Ông Ban Ki-moon, người Hàn Quốc.

Ông Shashi Tharoor, người Ấn Độ.

Ông Suriat Sathirathai, người Thái Lan.

Hoàng thân Zeid al-Husseini, người Hồi giáo Jordan.

Ông Jayantha Dhanapala, người Sri-Lanka.

Hầu hết các nước thành viên LHQ đều có chung quan điểm là tân TTK LHQ nên là người châu Á, theo như truyền thống luân phiên giữa các châu lục. Ngay Trung Hoa cũng có ý kiến là nên cử người châu Á vào chức vụ này.

Kinh Thánh & Cuộc Đời

Giấc Mơ

Kinh Thánh nói rất nhiều về giấc mơ, tại sao? Ngày nay Chúa còn nói với con người qua giấc mơ nữa hay không?

Trong suốt Kinh Thánh, chúng ta thấy Đức Chúa Trời thường mạc khải chính Ngài và ý muốn của Ngài qua các giấc mơ của con người. Trong *Sáng Thế Ký* 15:9-21, Chúa đã niếm ấn thỏa ước của Ngài với Áp-ra-ham trong một giấc mơ. Trước đó, Chúa thường trực tiếp phán bảo con người như trong *Sáng Thế Ký* 3:9: “*Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Người ở đâu? A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lỏa lồ, nên đi ẩn mình.*”

Hoặc trong *Sáng Thế Ký* 12:1-3: “*Và, Đức Giê-hô-va có phán cùng Áp-ram rằng: Người hãy ra khỏi quê hương, vòng bà con và nhà cha người, mà đi đến xứ Ta sẽ chỉ cho. Ta sẽ làm cho người nên một dân lớn; Ta sẽ ban phúc cho người, cùng làm nổi danh người, và người sẽ thành một nguồn phúc. Ta sẽ ban phúc cho người nào chúc phúc cho người, rửa sả kẻ nào rửa sả người; và các chi tộc nơi thế gian sẽ nhờ người mà được phúc.*”

Nhưng từ chương 15, *Sáng Thế Ký* ghi lại cuộc trò chuyện của Chúa với Áp-ra-ham trong các giấc mơ. “*Đức Giê-hô-va đáp rằng: Người hãy bắt đem cho Ta một con bò cái ba tuổi, một con dê cái ba tuổi, một con chiên đực ba tuổi, một con cừu rừng và một con bò trâu con. Áp-ram bắt đủ các loài vật đó, mổ làm hai, để mỗi nửa con mỗi bên đối với nhau, nhưng không mổ các loài chim ra làm hai. Có những chim ăn mỗi bay đáp trên mấy con thú chết đó, song Áp-ram đuổi nó đi. Và, khi mặt trời vừa lặn, thì Áp-ram ngủ mê; này một cơn kinh hãi, tối tăm nhập vào mình người. Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Phải biết rằng, dòng dõi người sẽ ngụ trong một xứ chẳng thuộc về chúng nó, làm tôi mọi cho dân xứ đó và bị họ hà hiếp bốn trăm năm. Nhưng, Ta sẽ đoán phạt dân mà dòng dõi người sẽ làm tôi mọi đó; rồi khi ra khỏi xứ, thì sẽ được của cải rất nhiều. Còn người sẽ bình yên về nơi tổ phụ, hưởng lộc già sung sướng, rồi qua đời. Đến đời thứ tư, dòng dõi người sẽ trở lại đây, vì tội lỗi của người A-mô-rít chưa được đầy đầy. Khi mặt trời đã lặn, thành linh sự tối mịt giáng xuống; kìa có một lò lớn khói lên, và một ngọn lửa lờng lờng qua các xác thịt đã mổ. Ngày đó, Đức Giê-hô-va lập giao ước cùng Áp-ram.*”

Như thế không những Áp-ra-ham nhận được lời hứa cho tương lai, nhưng còn nhìn thấy một hình ảnh rõ rệt của lời hứa đó trong giấc mơ nữa. Chúa phán bảo Áp-ra-ham vừa qua lời nói, lại vừa qua hình ảnh.

Rất ít phần Kinh Thánh chúng ta có thể phân biệt rõ giữa một thị kiến và một giấc mơ. Trong đa số trường hợp, Chúa mạc khải chính Ngài trong một giấc mơ khi đối tượng đang ngủ, nhưng La-ban trong *Sáng Thế Ký* 31:24: “*Nhưng trong cơn*

chiêm bao lúc ban đêm, Đức Chúa Trời đến cùng La-ban, người A-ram, mà phán rằng: Dù lạnh dù dữ, thế nào người kia giữ mình đừng nói chi cùng Gia-cốp hết.” Hay Ngài cho biết sứ điệp của Ngài trong một thị kiến khi đối tượng đang ở tình trạng hôn mê, hoặc tâm trí vẫn tỉnh táo. Đó là trường hợp của Sứ đồ Giăng trong *Khải Thị* 1:10. Trong cả hai trường hợp, mạc khải của Chúa về ý muốn của Ngài vẫn y hệt như nhau. *Gióp* 33:14-15 ghi: “Đức Chúa Trời phán dạy –đôi khi bằng cách này và đôi khi bằng cách khác- mặc dù có khi con người không hiểu được.” Trong *I Sa-mu-ên* 28:6 nói rằng Đức Chúa Trời phán dạy chính yếu là qua ba cách: Nói trực tiếp và qua các nhà tiên tri sứ giả; Ngài bày tỏ ý định của Ngài qua Urim; Ngài nói gián tiếp qua những giấc mơ.

Khi nghiên cứu về giấc mơ trong Kinh Thánh, chúng ta cần hiểu rằng Chúa phán dạy qua giấc mơ là để giải bày ý muốn của Ngài cho tương lai, để khích lệ dân Chúa và để truyền cho những lời dạy mới.

Trong *Sáng Thế Ký* 37:5-10 cho thấy câu chuyện Giô-sép nằm mơ thấy rằng mình sẽ trở thành lãnh đạo trong gia đình mình một ngày nào đó. Trong giấc mơ thứ nhất, Giô-sép thấy bó lúa của các anh mình cúi xuống trước bó lúa của Giô-sép. Trong giấc mơ thứ hai, ông thấy mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao cúi đầu trước mặt ông. Những giấc mơ này trở thành sự thực trong chương 42, khi Giô-sép trở thành tể tướng Ai Cập.

Trong *Các Quan Xét* 7:13, Chúa khích lệ Ghi-đê-ôn bằng một giấc mơ trước khi ông ta giao chiến với quân Mi-đi-an. Trong lúc Ghi-đê-ôn mở cuộc do thám trong trại địch quân, ông nghe hai người lính trò chuyện về một giấc mơ. Trong giấc mơ này, một ổ bánh lúa mạch, biểu tượng cho Ghi-đê-ôn lăn vào làm đổ trại của người Mi-đi-an. Sau khi nghe câu chuyện về giấc mơ đó, Ghi-đê-ôn tôn thờ Chúa và hăng hái ra trận.

Chúa cũng dùng các giấc mơ hay thị kiến để loan báo cuộc ra đời của Chúa Cứu Thế (*Ma-thi-ơ* 1:20-24), mở đầu thời đại truyền giáo cho những dân tộc ngoài Do Thái (*Công Vụ Các Sứ Đồ* 10), cũng như hé mở cho thấy mạc khải về tương lai của Chúa Cứu Thế (*Khải Thị* 1:10). Mỗi giấc mơ trong các sự kiện này đều dạy chúng ta rằng Chúa phán bảo dân Chúa, và Ngài ở với họ qua nhiều phương cách.

Trong sách tiên tri *Đa-ni-ên* Chúa dùng nhiều giấc mơ để phán dạy Vua Nê-bu-cát-nết-sa. Đa-ni-ên đã giải thích cho ông vua này hay rằng chỉ nhờ Đức Chúa Trời mà Đa-ni-ên hiểu được các giấc mơ mà thôi. Chúa là Đấng ban cho giấc mơ và cũng chính Ngài giải thích được các giấc mơ. Chỉ một mình Chúa biết rõ tâm trạng con người và những gì sẽ xảy đến trong tương lai.

Như vậy rõ ràng là Chúa phán dạy qua những giấc mơ ghi lại trong Kinh Thánh. Nhưng ngày nay thì sao, Chúa có còn phán dạy qua giấc mơ nữa hay không? Không ai dám phủ nhận điều này, và Chúa vẫn dùng những phương tiện mạc khải, không có gì thay đổi cả.

Nhưng ta cần cẩn thận về các giấc mơ và cách bàn giải.

Truyền Đạo 5:3 dạy rằng: “Nhiều lo lắng quá ắt sinh ra chiêm bao.” Mặt khác, Tiên tri Giê-rê-mi cảnh cáo những người đương thời ông rằng những giấc mơ có thể chỉ là sự tưởng tượng tự lừa dối mình. Ông bảo: “Đức Giê-hô-va phán: Này, Ta nghịch cùng những kẻ lấy chiêm bao giả dối mà nói tiên tri, thuật lại và lấy lời dối trá khoe khoang mà làm cho dân Ta lầm lạc, nhưng ta không sai và cũng không bảo chúng nó; chúng nó cũng không làm ích gì cho dân này hết, Đức Giê-hô-va phán vậy.”

Lời cảnh cáo mạnh nhất về giấc mơ là trong *Phục Truyền Luật Lệ Ký* 13:1-5: “Nếu giữa người có nổi lên một tiên tri hay là một kẻ hay chiêm bao làm cho người một dấu kỳ hoặc phép lạ, nếu dấu kỳ hoặc phép lạ này mà người đã nói với người được ứng nghiệm, và người có nói rằng: Ta hãy đi theo hầu việc các thần khác mà người chẳng hề biết, thì chớ nghe lời của tiên tri hay là kẻ chiêm bao ấy, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người thử các người, đặng biết các người có hết lòng hết ý kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người chăng. Các người phải theo Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người, kính sợ Ngài, gìn giữ các điều răn Ngài, vâng nghe tiếng phán Ngài, phục sự Ngài và trú mến Ngài. Nhưng người ta phải giết tiên tri hay là kẻ chiêm bao ấy, vì hấn có giục dấy loạn cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, (là Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, chuộc các người khỏi nhà nô lệ), đặng xô người ra ngoài con đường của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chỉ cho người đi. Ấy, người sẽ diệt kẻ hung ác khỏi giữa mình là như vậy.”

Như thế ngay trong những ngày mới dựng nước dân Chúa đã phải quan tâm đến việc biện phân giữa tiên tri thật và tiên tri giả rồi.

Ngày nay chúng ta cũng cần cảnh giác về những người căn cứ vào các giấc mơ mà gieo rắc những điều mê tín dị đoan, không phù hợp với lời dạy của Chúa.

Nguyễn Sinh

Niềm Tin

Có thể đây là lần đầu tiên bạn đọc một văn phẩm Tin Lành? Hoặc có thể đây là lần thứ mấy mươi, hay mấy trăm gì đó? Dù là lần thứ mấy, chúng tôi cảm ơn bạn đã để thì giờ đọc qua những dòng này.

Trong thế giới bận rộn ngày nay, khi ai nấy phải chạy đua với cuộc sống, với miếng cơm, manh áo, bạn đã dành thì giờ cho linh hồn mình, đó là điều rất đáng quý. Tại sao tôi đề cập đến linh hồn, mà không phải là tôn giáo? Khi đọc văn phẩm Tin Lành, đó là bạn đang chú ý đến tôn giáo, phải không? Tôi đã nói với một người rằng, đặt niềm tin nơi Chúa không phải là theo một tôn giáo. Nếu Tin Lành chỉ là một tôn giáo như bao tôn giáo khác, thì có lẽ hay nhất, ai nấy nên giữ tôn giáo của mình, của dân tộc mình, của gia đình mình, không cần thay đổi làm gì. Đặt niềm tin nơi Chúa Cứu Thế Giê-xu là trở về với nguồn cội, với sự sống, với Đấng Tạo Hóa, là giải pháp duy nhất và cuối cùng để giải quyết vấn đề tội lỗi và linh hồn vĩnh cửu của con người.

Tôi sinh ra trong gia đình Tin Lành, nhưng không phải vì thế mà tôi tự động trở nên con của Chúa. Tôi cũng phải trải qua quá trình học hỏi, tìm hiểu, suy nghiệm và quyết định cho riêng mình, y như các bạn vậy thôi. Để quyết định niềm tin, chúng ta cần có lý trí, tình cảm và đức tin. Lý trí dựa vào sự kiện vững chắc để biết rằng mình không hồ đồ, mê tín. Tình cảm nói lên tiếng nói của con tim, thử xem lòng mình có yêu mến, thích hợp với dữ kiện của lý trí chăng. Cuối cùng, đức tin là điều khiến lý trí và tình cảm nên hoàn thiện. Chúng ta đi từ lý trí là cấp thấp nhất, đến tình cảm là bậc cao hơn, và cuối cùng, đến đức tin. Trong ý nghĩa đó, hôm nay, tôi xin được chia sẻ đôi điều về sự sống con người, về Kinh Thánh, về dân Do Thái, và về Chúa Giê-xu, với hy vọng từ dữ kiện (thuộc lý trí), bạn sẽ đi đến tình cảm (lòng yêu mến Chúa) và dẫn đến đức tin trong Cứu Chúa Giê-Xu.

Sự sống không thể hình thành một cách ngẫu nhiên được. Khoa học và toán học đã chứng minh như thế. Mỗi kỳ xoắn, người ta thường nói xác suất trúng số độc đắc là 1/100,000,000 chẳng hạn. Khi người ta tính xác suất về sự sống được hình thành cách tình cờ, đó là con số nhỏ đến nỗi không khác gì số không, nghĩa là điều đó không thể xảy ra được. Tồi ngu dốt lắm, không phải là nhà khoa học hay toán học. Có lẽ tôi chỉ là người nội trợ trong gia đình, vậy thí dụ của tôi là, khi nào thì bột, đường, trứng, bơ, tự động bò lại với nhau, trộn chung nhuần nhuyễn đến mức độ nào đó, rồi tự động bò vào lò nướng (lò nướng tự đốt nóng một mình đến nhiệt độ cần thiết, không cần ai điều khiển) để biến thành bánh bông lan thơm ngon? Nếu một cái bánh bông lan còn không thể tự mình xuất hiện mà không có bàn tay của người nội trợ, thì huống gì sự sống phức tạp của con người, của vũ trụ, lại có thể tự nhiên mà có mà không cần bàn tay của Đấng Tạo Hóa? Vậy, nếu Đấng Tạo Hóa đã sinh dựng nên chúng ta, thiết tưởng chúng ta thờ phượng Ngài là điều phải lẽ chứ?

Nếu Đấng Tạo Hóa là Cha của nhân loại, chắc Ngài có phương cách để truyền thông với con người. Bạn nghĩ rằng cách tốt nhất là gì? Có phải là một quyển sách không? Vâng, Chúa đã ban Kinh Thánh cho con người để qua đó, chúng ta có thể biết về Ngài. Bạn có thể hỏi ngược lại rằng, vì sao mình biết chắc Kinh Thánh là từ Thượng Đế mà không phải là một sách tầm thường chỉ do con người viết ra? Chúng ta có rất nhiều lý do để chứng minh Kinh Thánh là Lời của Thượng Đế. Các cơ quan xuất bản văn phẩm Tin Lành có những sách vở giải bày vấn đề này, nếu quý vị muốn tìm hiểu thêm, xin liên lạc với chúng tôi hoặc Hội thánh Tin Lành tại địa phương. Tại đây, tôi chỉ xin đưa ra một dẫn chứng: sự ứng nghiệm của những lời tiên tri trong Kinh Thánh chứng tỏ Chúa đã báo trước những điều đó. Sự tò mò của con người khiến chúng ta luôn muốn biết trước sự kiện tương lai. Rất tiếc, nhiều người có thể kể cho chúng ta nghe kinh nghiệm thất vọng của họ khi cả tin vào những lời tiên đoán mơ hồ nào đó. Kinh Thánh cho chúng ta biết trước số phận của nhiều dân tộc trên thế giới, và những điều đó đã thật sự xảy ra trong lịch sử. Nhưng điểm độc đáo hơn hết là những lời tiên tri về sự giáng sinh, cuộc đời, chức vụ, sự chết và sự sống lại của Chúa Giê-xu. Chúa Giê-xu là nhân vật trung tâm của Kinh Thánh. Chương trình cứu rỗi trong Chúa Giê-Xu là chủ đề của Kinh Thánh. Nhiều người từng tìm hiểu Kinh Thánh, không phải với ý tốt, nhưng muốn vạch ra những sai trái trong Lời Chúa, vậy mà cuối cùng, sau khi tra xét kỹ càng, họ đã qui phục Chúa và tôn Ngài làm Cứu Chúa của mình. Ngày nay, chúng tôi cũng khuyên mời bạn hãy tìm hiểu Kinh Thánh để tự mình kinh nghiệm những phước hạnh thiêng liêng mà con cái Chúa đã kinh nghiệm nhiều ngàn năm qua.

Người Do Thái là một đặc điểm cần được lưu ý. Kinh Thánh bày tỏ rằng Chúa đã lựa chọn họ giữa muôn dân để làm tuyển dân của Ngài, để rao truyền danh Chúa cho nhân loại. Vì sao một đất nước nhỏ bé, lãnh thổ nhỏ hơn tiểu bang New Jersey, dân số không tới 10 triệu người, đất không rộng, người không đông, nhưng đã tồn tại trên thế giới trong khi các đế quốc hùng vĩ đã sụp đổ? Chưa từng có dân tộc nào đã bị mất nước, bị xóa tên trên bản đồ thế giới gần 2,000 năm, phải tản

lạc khắp nơi trên thế giới, cưới gả hòa lẫn với các dân tộc khác, dùng ngôn ngữ của dân tộc khác, mà vẫn giữ được bản sắc của dân tộc mình, như người Do Thái. Bạn có thể nghĩ đến người Hoa, dù lưu lạc khắp nơi nhưng phần đông vẫn giữ được ngôn ngữ và truyền thống dân tộc? Hãy nhớ rằng, dù một số người Hoa sống tha hương, nhưng Trung Quốc, Đài Loan, Hồng Kông, vẫn còn đó, và là nền tảng của dân tộc Hoa. Người Do Thái không được như vậy. Khi họ bị người La Mã “xóa sổ bộ đời,” bị lưu đày vào năm 70 sau Công Nguyên, họ không còn một quê hương để nương tựa, quay về. Thế nhưng, theo lời tiên tri trong Kinh Thánh, và theo lời hứa của Chúa Hằng Hữu, rằng dân Do Thái sẽ không bao giờ bị diệt mất, nhưng sẽ trở về lập quốc, điều đó đã thành sự thật vào năm 1948. Nghịch lại với tất cả tiền lệ và đời thường, Do Thái là bằng chứng của sự ứng nghiệm lời tiên tri trong Kinh Thánh. Từ thế kỷ 20, Do Thái trở nên điểm nóng của thế giới. Hầu như không ngày nào chúng ta không nghe tin tức về Do Thái. Vì sao một quốc gia nhỏ bé lại trở nên quan trọng như thế? Vì họ là tuyển dân của Đức Chúa Trời và sẽ đóng vai trò quyết định trong thời kỳ cuối cùng.

Ngày nay, ít ai trên thế giới chưa từng nghe đến danh Giê-Xu. Ngài là ai? Là nhân vật lịch sử hay huyền thoại? Người tin và người không tin cùng đồng ý một số điểm: Giê-Xu Christ là nhân vật lịch sử có thật, được sinh ra cách đây 20 thế kỷ tại xứ Do Thái, giảng dạy đạo Chúa và thi hành những việc nhiệm mầu, cuối cùng bị chính quyền La Mã xử tử hình bằng cách đóng đinh trên thập tự. Đến đây thì niềm tin bắt đầu chia hai lối: người không tin cho rằng đến đây là hết; Giê-Xu chết như mọi người và chỉ để lại một tôn giáo. Người tin thì cho rằng Chúa Giê-Xu là Thượng Đế, là Đức Chúa Trời Hằng Hữu, Ngài mang hình hài con người để chịu chết thay nhân loại, nhưng Ngài không chết luôn như con người, mà đã sống lại, và hiện nay, đang ngự trên trời, chuẩn bị cho ngày trùng phùng với những người đặt niềm tin nơi Ngài. Làm thế nào để chúng ta tin rằng Chúa Giê-xu là Chúa Cứu Thế? Chúng tôi kêu gọi quý vị, là người chưa đặt niềm tin nơi Chúa, hãy tra xét vấn đề này. Chúng ta có rất nhiều tôn giáo trên đời, với nhiều giáo chủ khác nhau, nhưng không ai dám tuyên bố những lời quyền năng như Chúa Giê-xu: “Ta là Đường Đi, Chân Lý và Sự Sống.” Một người có suy niệm, luôn thắc mắc về cuộc đời, “mình từ đâu đến, sống để làm gì, làm sao giải quyết được vấn đề tội lỗi, sau sự chết, con người sẽ đi về đâu?” Không ai có câu trả lời thỏa đáng cho những câu hỏi này, ngoài Chúa Giê-Xu. Các tôn giáo và triết lý trên đời, đang khi tìm câu trả lời cho câu hỏi này, thì lại bị mâu thuẫn với câu trả lời của câu hỏi kia, nên kết cuộc, như lạc giữa sa mù. Ai sẽ là người dẫn chúng ta ra khỏi sa mù, nếu không phải là Đấng tự xưng mình là Đường Đi và Ánh Sáng cho thế gian?

Sau khi đọc một văn phẩm Tin Lành, chúng ta có thể có bốn thái độ: một, đối với người đã tin, thì niềm tin càng vững chắc; hai, đối với người chưa tin, muốn tìm hiểu thêm; ba, với người đã tìm hiểu đủ, thì lòng muốn tin; bốn, với người chưa tin, dù đã tìm hiểu, vẫn không muốn tin. Chúa Giê-Xu có kể một thí dụ về hạt giống được gieo ra, rơi vào bốn vùng đất khác nhau. Hạt giống rơi trên vệ đường bị chim trời ăn mất. Hạt rơi trên đá sỏi thì chỉ mọc tạm một thời gian, rồi chết đi vì rễ cạn. Hạt rơi nhằm bụi gai, bị nghẹt ngòi. Chỉ có hạt rơi vào vùng đất mầu mỡ thì được kết quả bội phần. Đối với Tin Lành của Chúa, bạn có thái độ nào? Lời Chúa mà bạn đã nghe biết, là hạt giống được gieo trong lòng bạn. Lòng bạn là vùng đất nào? Điều Chúa đã làm, và con cái Chúa vẫn đang tiếp nối, là gieo hạt giống Tin Lành ra muôn phương. Điều còn lại, là quyết định của riêng bạn. Chúa không ép buộc ai theo Ngài. Chúng tôi chỉ biết khuyên nài bạn hãy sớm đến với Chúa. Đôi khi, chúng tôi dùng những câu chuyện vui hay lời lẽ nhẹ nhàng khi chia sẻ Tin Lành, để làm dịu bớt sự căng thẳng của một vấn đề trầm trọng; nhưng chúng tôi khóc trong lòng, mang niềm đau của kẻ thấy người thân yêu đi vào chỗ chết mà mình không khuyên được. Ước gì những giọt nước mắt đau thương của chúng tôi sẽ đổi thành những giọt nước mắt vui mừng, thấy tấm lòng quý vị là mảnh đất tốt cho hạt giống Tin Lành nảy nở trong niềm tin.

Bình Minh

Niềm Tin Minh Họa

Lady Macbeth

Một trong những nhân vật nhiều mưu mẹo và nổi tiếng nhất trong các tiểu thuyết của nhà văn William Shakespear người Anh là bà Macbeth. Khi nghe một lời tiên đoán rằng chồng bà có thể lên làm vua, bà đã thuyết phục chồng ám sát ông vua đang cầm quyền. Khi việc giết người xảy ra Macbeth rất ân hận nhưng bà trách chồng là quá ủy mị và tìm đủ cách che giấu tội ác giết người này. Chồng bà lên làm vua thật, bà làm hoàng hậu sang giàu sung sướng. Nhưng câu chuyện không chấm dứt ở đó. Mưu toan của bà Macbeth trở thành chuyện ân hận không an lòng. Bà mắc bệnh tâm thần và lúc nào cũng đòi rửa tay cho sạch. Bà hỏi: “Hai bàn tay này không bao giờ sạch được hay sao?” Cuối cùng mặc cảm phạm tội đã đưa bà Macbeth đến chỗ tự tử.

Tội ác là một tình cảm có thể làm cho cuộc đời chúng ta chìm sâu xuống khi nào chúng ta vượt qua một ranh giới đạo đức nào đó.

Mỗi chúng ta đều mang mặc cảm phạm tội khi nào chúng ta vi phạm luật lệ mà Chúa đã viết trong lương tâm của chúng ta, như Sứ đồ Phao-lô đã viết trong *Rô-ma 2:14-15* như sau: “*Vả, dân ngoại vốn không có luật pháp, khi họ tự nhiên làm những việc luật pháp dạy biểu, thì những người ấy dầu không có luật pháp, cũng tự nên luật pháp cho mình. Họ tỏ ra rằng việc mà luật pháp dạy biểu đã ghi trong lòng họ: chính lương tâm mình làm chứng cho luật pháp, còn ý tưởng mình khi thì cáo giác mình, khi thì bình vực mình.*” Nếu chúng ta không nghe tiếng của lương tâm mà cứ phạm tội, lương tâm sẽ chai lỳ.

Câu chuyện Macbeth của văn hào nước Anh nhắc chúng ta một nguyên tắc của Kinh Thánh là: “*Ai gieo gì sẽ gặt nấy*” (*Ga-la-ti 6:7-8*).

Khi nào bạn cảm thấy bị cám dỗ, bạn cần nghe tiếng nói của lương tri, đừng cố dập đi.

Thường thì tránh làm việc gì mà về sau ta tiếc còn hơn là sống với những hậu quả do việc ấy đem đến.

Hy Vọng Sống

Đời sống khó khăn đối với mọi người, nhưng có người khổ hơn người khác. Khi chúng ta đặt niềm tin nơi Chúa là Đấng giải cứu chúng ta khỏi tội, đau khổ trong đời sẽ thay đổi ít nhiều.

Kinh Thánh không hứa hẹn là hết tin theo Chúa là chúng ta vượt qua mọi đau khổ. Thực ra một số những đau thương trong đời ta, dù là người tin Chúa, vẫn không lành và một số những khiếm khuyết trong cuộc đời cũng không được sửa chữa gì cả. Có khi lại còn tệ hại hơn là khác. Nhưng ta nên nhớ rằng, những khó khăn, bất toàn, yếu đuối của chúng ta chỉ là tạm thời.

Khi biết được rằng Chúa có dự bị sẵn cho chúng ta những ân phúc thì chúng ta có thể vui được.

Hy vọng cho chúng ta cái quân bình và chúng ta sống bằng sức mạnh bên trong, vì chúng ta biết chắc rằng một ngày kia chúng ta sẽ hoàn toàn khác hẳn hiện tại. Sứ đồ Phi-e-rơ viết: “*Ngợi khen Đức Chúa Trời là Cha Chúa Giê-xu chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta sinh lại, để chúng ta nhờ việc Chúa Giê-xu sống lại từ cõi chết mà có hi vọng sống*” (*I Phi-e-rơ 1:3*).

Nếu bạn từng bị tổn thương về phương diện nào đó trong quá khứ hay là cảm thấy bị thua trong tội lỗi, hoặc là có mặc cảm thua thiệt đối với người khác, đến nỗi đi cứ cúi gằm xuống, hãy nhớ rằng Chúa có dành sẵn cho bạn một điều gì tốt đẹp mà bạn không ngờ.

Hãy sống ngày hôm nay với can đảm mà Chúa ban cho bạn. Hãy tìm ra những gì có thể học được qua đau khổ mình chịu. Nhưng hãy vui lên, vì những gì làm cho bạn đau khổ và tủi nhục chỉ là tạm thời. Tất cả sẽ trôi qua, không chóng thì chầy.

Nếu bạn có hy vọng sống trong Chúa, bạn có thể nhờ tương lai mà giải quyết chuyện quá khứ, vì những gì vinh quang nhất mà Chúa dành cho bạn, đang ở phía trước kia.

Một Ngày Mới

Làm thế nào đối đầu với một ngày mới? Nhạc sĩ hồ cầm (cellist) nổi tiếng thế giới là Pablo Casals người Ý có lần đã nói: “*Trong suốt 80 năm qua, mỗi ngày tôi đều bắt đầu bằng một việc làm giống nhau. Tôi ngồi vào đàn piano và chơi hai bản nhạc của nhạc sĩ Bach, một khúc mở đầu prelude và một khúc phức hợp fugue. Tôi không nghĩ là nên làm gì khác nữa. Vì đây chính là điều chúc phước cho gia đình tôi. Nhưng đó không phải chỉ có ý nghĩa với riêng tôi. Đây là ôn lại cái thế giới mà tôi mừng vì mình được đóng góp vào một phần.*”

Đó là cách một nhạc sĩ khởi đầu một ngày của ông ta. Còn chúng ta là người tin Chúa – nhờ ân sủng của Thánh Linh – cũng có thể hiến dâng mỗi ngày cho vinh quang của Chúa. Dù chúng ta đang sống trong hoàn cảnh nào, chúng ta vẫn có thể quyết tâm hiến dâng thời gian của ngày ấy để suy tôn ca ngợi Chúa. Như vua Đa-vít từng nói: “*Đây là ngày Chúa đã làm nên, chúng ta hãy hân hoan vui hưởng ngày ấy*” (*Thi Thiên 118:24*).

Nếu bạn đang sống cô đơn hay đau ốm, thì một ngày mới có thể là một ngày nữa bạn phải mang vác gánh nặng của mình, hãy đến nơi Chúa để nhận từ nguồn phước này khả năng để bắt đầu một ngày cùng với Chúa, gánh nặng chia sẻ với Chúa sẽ nhẹ hơn bạn ạ.

Rồi bạn sẽ thấy lòng mình vang tiếng ca ngợi cảm tạ Chúa.

Lời Hứa Hòa Bình

Vào dịp kỷ niệm Chúa Giê-xu Giáng Sinh chúng ta thích nghe sứ điệp hòa bình của thiên sứ. Hòa bình trên đất. Nhưng sứ điệp hòa bình trong thánh ca hay trong bài giảng cần được quan tâm và nghe mỗi ngày trong năm. Trên thế giới chẳng lúc nào mà chúng ta không nghe chiến tranh và những thảm cảnh xảy ra. Cá nhân mỗi người lại còn có những rắc rối làm bận tâm. Ai chẳng mong có an bình, có hòa bình.

Kinh Thánh cho chúng ta giải đáp về nỗi trông mong đó.

Sứ đồ Phao-lô bảo đảm rằng mỗi chúng ta đều có thể có được hòa bình hay bình an với Chúa. Vì con người đầy tội phạm và bất tuân luật Chúa có thể đi đến chỗ được Chúa tha thứ tội và cho được gặp gỡ Ngài.

Chúng ta cũng kinh nghiệm cảm xúc hòa bình và an tâm khi trao trút mọi lo lắng của mình cho Chúa. *“Hãy trao mọi điều lo lắng của mình cho Chúa, vì Ngài hay chăm sóc anh em” (Phi-líp 4:6-7).*

Hòa bình hay hòa khí với người khác cũng có thể đạt được vì Kinh Thánh dạy: *“Nếu có thể được thì hãy cố sống trong hòa khí với mọi người” (Rô-ma 12:18).*

Còn hòa bình trong thế giới sẽ xảy ra khi nào Vua Hòa Bình trở lại hành tinh này.

Trò Chơi Cân Não

Một câu nói của các nhà khoa học chuyên về môn não là: Sử dụng óc trước khi mất óc. Mỗi chúng ta đều có khả năng giữ cho óc làm việc và thích ứng với hoàn cảnh. Một nhà chuyên môn về não học đã khuyến giục mọi người là phải thực hiện những thực tập về cân não cũng như đánh răng và rửa mặt vậy. Ta cũng có thể đi vào một con đường mới để giúp cho óc được khơi động và là cho nó kháng kiện. Mục đích chính là thay thế việc làm thường nhật không suy nghĩ bằng một thứ thức tỉnh mới và tập trung mới.

Đối với người tin Chúa Giê-xu ta cũng có một bài học. Ngay cả những người giữ kỷ luật cao độ là đọc Kinh Thánh và cầu nguyện mỗi ngày, các việc này trở thành thói quen thường nhật và tâm trí không thật sự tham gia vào tích cực nữa mà trở nên máy móc.

Để áp dụng lời khuyên của chuyên viên về não bộ kể trên và tránh lâm vào tình trạng quá quen với việc thường ngày, đến nỗi có thể nhầm chán, tại sao ta không thêm vào việc đọc Kinh Thánh hằng ngày một việc học thuộc lòng các câu Kinh Thánh mình ưa thích? Các câu Kinh Thánh này có thể bằng tiếng Việt, tiếng Anh hay tiếng Pháp, tùy theo sở thích. Có người đã áp dụng như sau: Sáng thức dậy đọc Kinh Thánh câu nguyện xong, đi bộ mấy cây số, vừa đi vừa nhẩm đọc những câu Kinh Thánh mình ưa thích cho thuộc. Mỗi ngày ôn đi ôn lại và thêm câu mới. Làm như thế vừa luyện trí nhớ lại vừa thích thú. Điều kiện để làm như vậy chỉ là chịu khó không thức khuya và dậy sớm cho đúng giờ thôi.

Cho Máu

Khi ta cho máu, người y tá thường đưa cho một tấm các nhỏ, trên đó có ghi loại máu và số phần trăm những người có các loại máu đó. Đại khái như sau:

Loại máu O+ 37,4%

Loại máu A+ 35,7%

Loại máu A- 6,3%

Loại máu B- 1,5%

Loại máu AB- 0,6%

Theo tấm các này thì loại máu AB- là hiếm nhất, trong 167 người mới có một người có mà thôi. Nhưng bên cạnh hàng chữ ghi loại máu AB- còn có một lời chú thích rằng:

“Loại máu hiếm nhất là loại khi bạn cần lại không có sẵn.”

Có người thắc mắc không hiểu Chúa Giê-xu ngày xưa ở thế gian có loại máu nào? Kinh Thánh không cho biết loại máu của Chúa, nhưng dạy rằng: *“Máu của Chúa Cứu Thế Giê-xu, con Đức Chúa Trời thanh tẩy mọi tội ác của chúng ta” (I Giăng 1:7).*

Máu của Chúa Giê-xu không phải là loại máu để tiếp cứu cho người mất máu nhưng có hiệu lực thanh tẩy tội ác trong lòng người. Điều này không thực hiện qua việc cho máu, nhưng qua việc tin rằng dòng máu thiêng liêng đó đã chảy ra vì tội của mỗi chúng ta, và cái chết hy sinh của Chúa Giê-xu là để làm sinh tể chuộc tội cho mỗi người. Ngày nay ai tin vào cuộc đổ máu của Chúa Giê-xu trên thập giá sẽ được tha thứ tội ác và được trở thành con người mới.

Máu của Chúa Giê-xu không phải để cứu sống một người mất máu, nhưng để cứu cuộc đời một người đang trầm luân trong tội ác và ban cho người ấy sự sống vĩnh hằng.

Có thể bạn chính là người đang cần đến máu của Chúa Giê-xu hôm nay.

Câu Chuyện Sau Cùng

Lỗi tại ai?

Natascha Kampusch là tên một cô gái người Áo, sống tại Vienna đã nổi danh trên truyền thông thế giới trong tháng Chín, 2006. Không phải vì cô là một ca sĩ hay nhạc sĩ tài hoa và Vienna trong trường hợp này cũng không phải là nơi mà cả thế giới chờ đợi những bản nhạc cổ điển nổi danh. Natascha Kampusch là một cô gái bị bắt cóc tại nước Áo lúc 10 tuổi, và bị giam giữ trong một căn hầm không có cửa sổ trong suốt tám năm ngay tại Vienna thơ mộng!! Vài giờ sau khi cô gái trốn thoát, kẻ bắt cóc cô đã lao mình vào gầm xe lửa đang chạy để tự tử.

Cô gái đã 18 tuổi, khi thoát ra khỏi chỗ giam giữ mình, đã không trở về nhà, vì cha mẹ cô đã li dị trước khi cô bị bắt cóc. Cô chỉ gặp mẹ vài lần còn mới gặp cha một lần. Cuối cùng cô bằng lòng ở lại trong một bệnh viện tại thành phố Vienna.

Thảm trạng của cô gái là, sau tám năm bị bắt, cô đã thành người lớn, nhưng không có mái ấm để về. Khi được tin kẻ bắt cóc mình tự tử, cô còn đòi được xem mặt hắn, và nói trên truyền hình rằng, cô thương nhớ hắn.

Lỗi tại ai? Dĩ nhiên là kẻ bắt cóc chứ ai! Nhưng tại sao cô gái sau tám năm đau khổ, xa cách cha mẹ lại muốn ở bệnh viện hơn là về với mẹ hay cha? Thảm cảnh là cô không có một mái ấm để về. Nơi giam giữ cô mặc dù tăm tối và bí bưng, nhưng cô vẫn có một người cho cô học hành, và nuôi nấng cô. Nhưng được tự do khỏi căn hầm tăm tối ấy lại bước vào một nhà tù rộng lớn không có tình thương. Cô bé đau khổ khi được tự do hơn là lúc bị giam cầm. Người ta đang đặt ra một hội chứng mới, đó là nạn nhân bị bắt cóc quyến luyến kẻ bắt cóc mình hơn là cha mẹ ruột. Nhưng vấn đề thật ra đơn giản hơn nhiều. Đó là nạn nhân có còn mái ấm gia đình để về hay không?

Tới đây ta phải đặt vấn đề về mái ấm gia đình.

Gia đình của chúng ta có phải nơi mà mọi người muốn về như chim bay về tổ, hay là nơi thiếu tình thương, niềm vui và an bình, đến nỗi không ai muốn trở về đó nữa?

Nếu gia đình không phải là nơi nhiều tình thương, niềm vui và an bình thì con người phải đi đâu?

Có bao giờ ta suy nghĩ đến những điều thiếu sót trong gia đình của mình không? Làm thế nào để có hạnh phúc gia đình? Ai muốn trở về một nơi nhiều tiếng cãi cọ, chửi mắng, đổ lỗi và tố cáo?

Thưa các bạn, mỗi người đều có một gia đình, và bổn phận của mỗi thành viên là phải làm cho nơi ấy đáng quay về, dù một thành viên có bị bắt cóc hay đi lạc xa nhà đã lâu.

Hạnh phúc ấy có thể bắt đầu từ niềm tin đặt nơi Chúa, và mời Chúa làm chủ đời sống mỗi cá nhân cũng như gia đình. Mỗi người đều có thể trở về với Chúa và nhà Chúa khi bằng lòng tin nhận Chúa và giao thác cuộc đời cho Ngài. Vì Chúa luôn mở rộng vòng tay thương yêu tiếp đón mọi người, dù cho bị người đời và chối từ.